

Số: 45/TTr - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty CP Thép Thủ Đức - Vnsteel;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép Thủ Đức - VNSTEEL;

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel đã kết thúc. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL nhiệm kỳ mới 2023 -2028 như sau:

1. Bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Số Lượng thành viên BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 2023 -2028
- Số lượng ứng viên BKS tối đa : không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng viên tham gia BKS (theo điều 169, Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

2. Thông qua danh sách 03 ứng cử viên thành viên BKS

- Ông Đoàn Hồng Hà (có sơ yếu lý lịch kèm theo)
- Ông Nguyễn Quốc Cường (có sơ yếu lý lịch kèm theo)
- Ông Trần Minh Hạnh (có sơ yếu lý lịch kèm theo)

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 được áp dụng theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP THỦ ĐỨC
- VNSTEEL
Dương Minh Chính



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH TRÍCH NGANG

Họ và tên: **Dương Minh Chính**

Sinh ngày: 01/6/1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

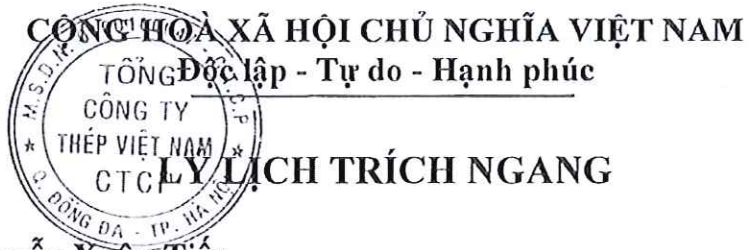
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- 10/1992 - 8/1996: Đại học Kinh tế, Cử nhân Tài chính - Tín dụng;
- 10/1998 - 8/2003: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Cử nhân Ngữ văn Anh;
- 2017 - 2019: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Cao cấp lý luận chính trị.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 10/1996 - 5/2002: Chuyên viên Kế toán - Công ty Thép Miền Nam;
- 6/2002 - 02/2003: Phó phòng Kế toán - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 3/2003 - 4/2003: Quyền Trưởng phòng Kế toán - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 5/2003 - 12/2007: Trưởng phòng Kế toán - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 01/2008 - 5/2015: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL;
- 6/2015 - 4/2016: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL;
- 4/2016 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL.



Họ và tên: Nguyễn Xuân Tiến

Sinh ngày: 15/4/1963


Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Luyện kim

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- 1981 - 1986: - Đại học Bách Khoa Hà Nội, Kỹ sư luyện kim;
- 2008 - 2010: Học viện Chính trị - Hành chính KV II, Cao cấp Lý luận Chính trị.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 1987 - 1994: KTV/Trưởng ca sản xuất Xưởng Luyện thép - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 1994 - 1997: Phó Quản đốc Xưởng Luyện thép - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 1997 - 2001: Quản đốc Phân xưởng Luyện thép - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 2001 - 2006: Trưởng phòng Kỹ thuật - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 2006 - 2007: Quản đốc Phân xưởng Luyện thép - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 2007 - 2012: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thép Thủ Đức;
- 2012 - 2014: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây;
- 2014 - 2018: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thép Vicasa-VNSTEEL;
- 2019 - nay: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL. 



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Họ và tên: **Cao Anh Kiệt**

Sinh ngày: 29/3/1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- 9/1981 - 9/1986: Đại học Bách khoa TP.Hồ Chí Minh, Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy;
- 6/2012 - 5/2014: Học viện Hành chính KV II, Cao cấp lý luận chính trị.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 11/1986 - 3/1989: Kỹ thuật viên Phân xưởng Cơ điện - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 3/1989 - 4/1997: Kỹ thuật viên Phòng Kỹ thuật Cơ điện - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 4/1997 - 6/2001: Phó phòng Kỹ thuật Cơ điện - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 7/2001 - 12/2001: Quyền Quản đốc Phân xưởng Cơ điện - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 01/2002 - 12/2007: Quản đốc Phân xưởng Cơ điện - Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 01/2008 - nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY

THÉP VIỆT NAM

CTCP

LIỆCH TRÍCH NGANG



Họ và tên: Nguyễn Thị Mai Khanh

Sinh ngày: 10/8/1982

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật Kinh tế

Chức vụ: Phó Trưởng ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- 2000 - 2004: Trường Đại học Luật Hà Nội, Cử nhân Luật Quốc tế;
- 2016 - 2018: Học viện Khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Thạc sĩ Luật Kinh tế.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 01/4/2005 - 6/2014: Chuyên viên Phòng Đầu tư Phát triển Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;
- 7/2014 - 7/2017: Chuyên viên Ban Thanh tra Pháp chế Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;
- 8/2017 - 9/2020: Chuyên viên Ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;
- 10/2020 - 12/2020: Chuyên viên Ban Kiểm tra Pháp chế Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;
- 01/2021 - nay: Phó Trưởng ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

* Chức danh kiêm nhiệm hiện tại:

- 12/2021 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tân Thành Mỹ;
- 3/2022 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEL.

CỘNG-HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LỊCH TRÍCH NGANG

Họ và tên: **Đoàn Hồng Hà**

Sinh ngày: 19/3/1971

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- 1995 - 2000: Đại học Kinh tế TP.HCM, Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Kế toán các doanh nghiệp.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 1993 - 1999: Nhân viên thống kê và văn thư - Nhà máy Thép Tân Bình, Công ty Thép Miền Nam;
- 1999 - 2001: Nhân viên thống kê - Phân xưởng Cán, Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 2001 - 2003: Nhân viên ISO - Phòng Tổ chức, Nhà máy Thép Thủ Đức;
- 2003 - nay: Chuyên viên nhân sự - Phòng Tổ chức, Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL;
- 4/2015 - nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-VNSTEEL.

Số: 125/BC - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
TỔNG KẾT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

PHẦN I.
TỔNG KẾT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH CHUNG NĂM 2022:

Tình hình thế giới:

Đầu năm giá cả nguyên liệu cho sản xuất thép như quặng, sắt thép vụn, phôi thép, thép thành phẩm ... có chiều hướng tăng và tăng mạnh đến cuối Quý 1; Từ Quý 2 giá cả nguyên liệu cho sản xuất thép như quặng, sắt thép vụn, phôi thép, thép thành phẩm ... lại có chiều hướng giảm và giảm liên tục đến cuối năm.

Vận chuyển quốc tế khó khăn (đứt gãy chuỗi cung ứng) làm cho vật tư nguyên vật liệu nhập khẩu về Việt Nam khó khăn. Giá cả vật tư nguyên vật liệu cho sản xuất tăng cao như (điện cực, Fero, VLCL ...).

Dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp trong nước và trên thế giới, Trung Quốc phong tỏa nhiều tỉnh thành phố.

Chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc còn căng thẳng, bất ổn chính trị nhiều nơi; đặc biệt chiến tranh quân sự giữa Nga và Ucraina gây bất ổn nghiêm trọng đến kinh tế thế giới.

Lạm phát tại các nước trên thế giới tăng cao có nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu.

Tình hình kinh tế trong nước:

Kinh tế vĩ mô trong nước gặp khó khăn; lạm phát tăng; giá xăng dầu, giá vàng, tỷ giá đô la biến động mạnh. Đầu tư công thấp, các ngân hàng xiết chặt tín dụng BĐS.

Tình hình thị trường thép trong nước:

Quý 1 tốc độ tăng giá bán chậm hơn tốc độ tăng giá nguyên liệu đầu vào như sắt thép phế liệu ... do vậy lợi nhuận không cao. Từ Quý 2 đến cuối năm thị trường lao dốc, tốc độ giảm giá bán nhanh hơn tốc độ xuống giá phế liệu đầu vào. Thị trường trong nước tiêu thụ chậm, sức mua yếu cho nên không đảo hàng tồn kho được do vậy SXKD gặp nhiều khó khăn. Cạnh tranh mạnh giữa các thương hiệu như VAS, Pomina, Vinakyoei và đặc biệt là Hòa Phát.

Thép Thủ Đức: Quý 1/2022 có kế hoạch sửa chữa lớn thiết bị tại xưởng luyện và xưởng cán; kết hợp sản xuất ngưng cao điểm giảm hàng tồn kho và sản xuất lò điện cảm ứng; từ ngày 17/02/2022 sản xuất công nghệ lò gas để bổ sung thổi nguội vào cán tăng sản

lượng do vậy sản lượng Quý 1 tương đối cao. Từ Quý 2 đến hết năm sản xuất bằng lò điện cảm ứng và chỉ sản xuất ca đêm để tiết giảm hàng tồn kho, riêng tháng 10 chỉ sản xuất 3 ngày, tháng 12 ngưng sản xuất cả tháng do vậy sản lượng rất thấp.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1. Kết quả sản xuất – kinh doanh:

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2022:

T T	Sản phẩm	Kế hoạch năm 2022	Kết quả thực hiện năm 2022			So với năm 2021	
			Lũy kế thực hiện năm	% so KH được giao	Ghi chú	Thực hiện năm 2021	% so cùng kỳ 2021
1	Sản xuất: (tấn)						
	- Phôi thép	170.000	110.103	64,8		163.298	61,9
	Trong đó gia công	-	10.862	-		1.062	1.022,8
	- Thép cán	160.000	97.090	60,7		140.710	69,0
2	Tiêu thụ: (tấn)						
	- Thép cán	160.000	101.751	63,6		131.335	77,5
	- Phôi thép	-	11.312	-		24.245	46,7
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	24,3	0,115	0,47		56,1	0,21
4	Thu nhập bình quân (tr.đ/người/tháng)	-	18,0	-		21,0	85,7

Trong năm 2022 các chỉ tiêu về sản xuất thép thỏi, thép cán và tiêu thụ thép cán đạt từ 60,7% ÷ 64,8% kế hoạch năm; đạt từ 67,4% ÷ 76,8% so cùng kỳ 2021.

Chỉ tiêu về lợi nhuận: có lãi 0,115 tỷ đồng.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác trọng tâm năm 2022:

a. Sản xuất.

- Sản xuất phôi thép không ổn định, sản lượng đạt 64,8% so kế hoạch năm và bằng 67,4% so với cùng kỳ 2021. Vì Quý 1 có kế hoạch sửa chữa thiết bị và có tết cổ truyền; Từ Quý 2 tiêu thụ chậm phải giảm tồn kho (chỉ sản xuất ca đêm) và ngưng sửa chữa thiết bị.

- Sản xuất thép cán cũng vậy Quý 1 có kế hoạch sửa chữa và có tết cổ truyền; Từ Quý 2 tiêu thụ chậm phải giảm tồn kho (chỉ sản xuất ca đêm) và ngưng sửa chữa thiết bị do vậy sản lượng thấp đạt 60,7% so với kế hoạch năm và bằng 69,0% so với cùng kỳ 2021.

- Tiêu thụ thép cán sản lượng thấp do tình hình chung thế giới như chiến tranh Nga-Ucraina, kinh tế trong nước khó khăn, đầu tư công thấp, Ngân hàng xiết tín dụng BĐS ... do vậy chỉ đạt 63,0% so với kế hoạch năm và bằng 76,8% so với cùng kỳ 2021.

b. Công tác kỹ thuật, đầu tư, an toàn.

- Sửa chữa lớn thiết bị hệ thống hút bụi, máy đúc liên tục, che chắn nhà xưởng luyện thép.

- Sửa chữa động cơ máy cán.

- Sửa chữa lớn thiết bị tại xưởng cán thép, sửa chữa lò nung gas, lắp đặt thêm giá cán.
- Lắp đặt thêm giá cán K5.
- Tổng giá trị đầu tư trong năm 4,3 tỷ đồng
- Hoàn thiện việc lập các Kế hoạch năm 2022: Hiệu chỉnh, kiểm định thiết bị đo, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, kế hoạch BHLĐ, kế hoạch đầu tư, SCL ...
- Huấn luyện an toàn và kiểm định các thiết bị an toàn đến hạn.
- Công tác ATLĐ, VSMT thực hiện tốt, hoàn thiện các hợp đồng chuyên giao chất thải, xử lý các vấn đề về AT-VSLĐ, môi trường. Trong năm không có tai nạn lao động nặng.
- Đầu tư tăng tài sản CỐ ĐỊNH: Máy phân tích quang phổ.
- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo bảng.

Chỉ tiêu KTKT năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	ĐM BQ 2022	T/hiện năm 2022	T/hiện 2021	So sánh ĐM %	So sánh cùng kỳ %
Phôi thép							
1	Điện năng tổng (cả phụ trợ)	Kwh/T	590	609	585	103,2	104,1
2	Phế liệu	T/T	1,140	1,107	1,133	97,1	97,7
3	FeSi	Kg/T	3,0	0,932	1,141	31,1	81,7
4	SiMn	Kg/T	10,0	6,035	7,193	60,0	83,9
5	Điện cực	Kg/T	2,3	2,072	2,195	90,1	94,4
Thép cán							
1	Tiêu hao phôi (t/hao thực tế)	T/T	1,030	1,027	1,030	99,7	99,7
2	Tiêu hao Gas	Sm ³ /T	20	23,0	20,7	115,0	111,2
	S.lượng lò gar	Tấn		30.113	100.799		
3	Điện lò nung	Kwh/T	100	118	143	118,0	82,5
	S.lượng lò điện	Tấn		66.977	39.910		
4	Điện cán	Kwh/t	90	107	100	118,9	107,0

+ Do sản xuất gián đoạn cho nên tiêu hao điện luyện cao hơn định mức và cao hơn cùng kỳ.

+ Do sản xuất qua lò gas sản lượng ít mà bổ sung thổi nguội nhiều cho nên tiêu hao gas cao hơn định mức và cao hơn cùng kỳ.

c. Công tác đầu tư dự án nhóm B:

- Công ty cũng đang khẩn trương tìm kiếm các địa điểm phù hợp có thể triển khai sớm dự án di dời để báo cáo TCT (trong năm đã khảo sát địa điểm tại tỉnh Long An và tỉnh Vĩnh long).

- Mặt khác, công ty vẫn theo dõi, thực hiện các công việc cần thiết gửi các Sở, Ban ngành của TPHCM để có thể tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất tại khu đất hiện hữu.

d. Công tác chất lượng:

Công tác giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất được đẩy mạnh; hạn chế được sản phẩm không phù hợp ra thị trường.

Không có phản hồi của khách hàng về khiếu nại chất lượng sản phẩm.

e. Công tác cán bộ, lao động, tiền lương:

- Công tác lao động, tiền lương: Đã lập xong kế hoạch lao động, kế hoạch đào tạo, kế hoạch tiền lương 2022, quyết toán xong tiền lương 2021.

- Công tác cán bộ: rà soát đưa vào danh sách và đưa ra khỏi danh sách quy hoạch theo đúng yêu cầu.

- Tuyển dụng lao động mới cho các đơn vị luyện, cán.

- Cơ cấu lại sản xuất và lao động.

+ Do nhiều yếu tố bất lợi trên thị trường thép đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động SXKD của Công ty. Liên tục nhiều tháng Công ty đã bố trí tiết giảm sản xuất, thu nhập người lao động giảm. Tháng 11/2022, Công ty tổ chức sắp xếp lại sản xuất kinh doanh theo mô hình 1 ca, 2 kíp (ca ngày ngưng sản xuất, chỉ sản xuất ca đêm: làm 12 giờ nghỉ 36 giờ), thực hiện sắp xếp lại tổ chức, giảm biên tinh gọn đội ngũ lao động... nhiều lao động lớn tuổi, sức khỏe kém và lao động có hợp đồng ngắn hạn (dưới 1 năm) được khuyến khích nghỉ việc có hỗ trợ chi phí. Song Công ty vẫn ưu tiên giữ lại và tuyển mới lao động trẻ, có tay nghề chuyên môn để đảm bảo có lực lượng lao động làm việc hiệu quả theo mô hình mới.

+ Các bộ phận gián tiếp thực hiện tinh giảm biên chế, sắp xếp lại lao động phù hợp với việc tổ chức sản xuất theo mô hình mới.

+ Trong năm số lao động giảm 88 người, công ty chi ra khoản tiền trợ cấp khoảng 4 tỷ đồng.

- Công tác hành chính, bảo vệ: Hoạt động bình thường.

- Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho NLĐ: Đã khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV. Đã tập huấn sơ cấp cứu cho CBCNV là trưởng phó ca, tổ trưởng, an toàn viên ...

- Công tác khác: Tổ chức tốt ĐHCĐ thường niên năm 2022.

f. Công tác tài chính:

- Đã cân đối chuẩn bị tốt dòng tiền trong thanh toán

- Hoàn thành lập và kèm toán Báo cáo tài chính 2021, công bố thông tin đúng quy định.

- Hoàn tất thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên năm 2021.

- Thực hiện công tác phục vụ Đại hội đồng cổ đông 2022.

- Hoàn thành báo cáo giá thành hàng tháng.

- Thực hiện quyết toán và kiểm toán báo cáo bán niên năm 2022.

g. Công tác thị trường.

- Nắm bắt dự báo tình hình thị trường, triển khai kế hoạch sản xuất và tiêu thụ hợp lý. Duy trì và chăm sóc khách hàng truyền thống.

- Thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư nguyên vật liệu cho sản xuất.

- Kết hợp hài hòa tiêu thụ thép cán và thép thổi để giữ ổn định thu nhập người lao động.

- Phối hợp tốt với Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - Vnsteel và các Công ty cổ phần trong kinh doanh thép /V/ theo đúng quy định 357 của Tổng Công ty.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022.

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 04 cuộc họp. Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cuộc họp	Số lần tham dự
01	Dương Minh Chính	Chủ tịch.HĐQT	4	4
02	Nguyễn Xuân Tiến	Ủy viên HĐQT	4	4
03	Cao Anh Kiệt	Ủy viên HĐQT	4	4
04	Nguyễn Thị Mai Khanh	Ủy viên HĐQT	3	3 Bỏ nhiệm ngày 30/3/2022
05	Ngô Sỹ Hiếu	Ủy viên HĐQT	1	1 Miễn nhiệm ngày 30/3/2022
06	Lê Bá Phương	Ủy viên HĐQT	4	4

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành 06 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, quyết định phê duyệt, quyết định khác. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	67/NQ-VKC	24/01/2022	Về đánh giá kết quả công tác quý 4 và năm 2021; kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm năm 2022	100%
2	68/NQ-VKC	24/01/2022	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
3	67/NQ-VKC	24/01/2022	Hạn mức bán hàng tín chấp cho TMN 210 tỷ đồng, cho Chipmong 1 triệu đô la mỹ, cho Nhà bè 45 tỷ	100%
4	295/NQ-VKC	29/04/2022	Về đánh giá kết quả công tác quý 1 năm 2022, kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm quý 2 năm 2022	100%
5	581/NQ-VKC	15/08/2022	Về đánh giá kết quả công tác quý 2 và 6 tháng đầu năm 2022, kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm quý 3 năm 2022	100%
6	783/NQ-VKC	07/11/2022	Về đánh giá công tác quý 3 và 9 tháng đầu năm 2022, kế hoạch quý 4 năm 2022	100%

3. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

Trong năm qua Tổng giám đốc điều hành đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và các Nghị quyết họp từng quý của HĐQT.

Đội ngũ cán bộ quản lý đoàn kết, năng động, có năng lực tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của sản xuất kinh doanh không để xảy ra các sai phạm về công tác quản lý tài chính, các vị trí nhạy cảm đều được quan tâm kiểm soát, huy động tốt nguồn lực đẩy mạnh sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Cán bộ quản lý tận tụy với công việc, gương mẫu, trung thực thực hiện nhiệm vụ.

Công ty đã chủ động tái cơ cấu (tiết giảm lao động, tiết giảm sản xuất v..), tăng cường chỉ đạo trong công tác sản xuất phôi thép và thép cán đáp ứng yêu cầu..

Nắm bắt thông tin thị trường, linh hoạt thay đổi cơ cấu sản phẩm thép cán nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu người tiêu dùng.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

- Lương, thưởng, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập	Thù lao	Cộng
01	Dương Minh Chính	Chủ tịch HĐQT	748.100	-	748.100
02	Nguyễn Xuân Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	750.200	-	750.200
03	Cao Anh Kiệt	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	595.600	-	595.600
04	Ngô Sỹ Hiếu	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm 30/3/2022)	15.000	12.000	27.000
05	Nguyễn Thị Mai Khanh	Thành viên HĐQT (Bỏ nhiệm 30/3/2022)	-	36.000	36.000
06	Lê Bá Phương	Thành viên HĐQT	15.000	48.000	63.000
07	Hoàng Công Thành	Phó Tổng Giám Đốc	603.600	-	603.600
08	Đoàn Hồng Hà	Trưởng ban kiểm soát	336.315	-	336.315
09	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên BKS	285.859	36.000	321.859
10	Trần Minh Hạnh	Thành viên BKS	5.000	36.000	41.000
11	Đỗ Thị Long Châu	Kế toán trưởng	539.400	-	539.400
	Tổng cộng		3.894.074	168.000	4.062.074

V. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH.

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: *Không có*

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: *Không có*

PHẦN II. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2023

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2023:

Tình hình thế giới: Giá một số mặt hàng như sắt thép vụn, phôi thép, quặng sắt ... cuối năm 2022 vẫn giảm mạnh, tuy nhiên đầu tháng 1/2023 đã quay đầu tăng. Trung Quốc có thể thay đổi chính sách zero covid, chiến tranh quân sự Nga-Ucraina diễn biến phức tạp. Thị trường thế giới năm 2023 sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung chưa có dấu hiệu tích cực cho thị trường. Nhiều nước trên thế giới tăng trưởng kinh tế âm, khủng hoảng và suy thoái kinh tế đang hiện diện.

Thị trường trong nước: Giá nguyên liệu, sắt thép vụn và phôi thép cuối năm 2022 vẫn đang ở mức thấp và giảm liên tục, tuy nhiên đầu tháng 1/2023 đồng loạt quay đầu tăng theo giá thế giới; thị trường bất động sản vẫn trầm lắng, tính thanh khoản thấp, tỷ giá ngoại tệ biến động mạnh ... do vậy ảnh hưởng đến đầu ra cho thép xây dựng. Thị trường thép năm 2023 sẽ có nhiều thách thức và nhận định rất khó khăn và có thể biến động tăng/giảm bất thường; cạnh tranh mạnh giữa các thương hiệu về giá để giành thị phần đặc biệt là VAS, Hòa Phát do vậy tiêu thụ thép thành phẩm sẽ gặp khó khăn.

Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel: vẫn gặp rất nhiều khó khăn do phải tìm địa điểm di dời theo chủ trương của thành phố, vừa phải tiếp tục thực hiện các giải pháp để hoạt động tại khu đất hiện hữu.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023:

1. Sản xuất - kinh doanh.

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 cũng như các dự báo tình hình trong và ngoài nước.

Công ty CP Thép Thủ Đức - Vnsteel xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đặt ra như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Kế hoạch năm 2023	% so với năm 2022
1	Sản xuất phôi thép	Tấn	163.298	110.103	120.000	109,0
2	Sản xuất thép cán	Tấn	140.710	97.090	110.000	113,3
3	Tiêu thụ thép cán	Tấn	131.335	101.751	110.000	108,1
4	Tiêu thụ phôi	Tấn	20.245	11.313	8.000	70,7
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	56,0	0,115	15,0	13.043,0

- Trên đây là kịch bản cho trường hợp khả thi nhất. Giả thiết các chi phí bán hàng, quản lý, chi phí lãi vay ổn định, nếu thị trường tốt lên, dự kiến cả sản xuất và tiêu thụ tăng 10%, thì lợi nhuận trước thuế đạt 20 tỷ đồng, ngược lại, thị trường xấu đi, sản xuất và tiêu thụ giảm 10%, thì lợi nhuận trước thuế không có lãi.

- Phối hợp với Thép Miền Nam nắm bắt tình hình thị trường, điều hành sản xuất linh hoạt đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm thép cán nội địa và xuất khẩu.

- Giữ tồn kho nguyên vật liệu, sản phẩm hợp lý nhất để giảm chi phí tài chính.

- Thu mua kết hợp các nguồn, các loại liệu hợp lý để có giá thành tối ưu.

- Tìm giải pháp tiêu thụ thêm thép thỏi, sản phẩm mới để ổn định đời sống tạo việc làm cho người lao động.

2. Công tác kỹ thuật, an toàn, đầu tư:

- Triển khai các hạng mục trọng tâm đã được duyệt.

- Sửa chữa lớn thiết bị, nhà xưởng theo kế hoạch.

- *Đối với dự án di dời:* Tiếp tục tìm địa điểm để đầu tư di dời theo kế hoạch năm 2023.

- Tăng cường công tác an toàn trong sản xuất, tăng cường công tác quản lý máy móc thiết bị đặc biệt các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của luyện thép và cán thép.

- Thực hiện tốt công tác ATVSLĐ, BVMT.

- Hoàn thiện các thủ tục, chủ trương để được chấp thuận của các cấp các ngành cho gia hạn sản xuất tại khu đất hiện hữu (để được cấp giấy phép xả thải, cũng như được vay vốn ngân hàng ...).

3. Công tác tài chính.

- Hoàn thành quyết toán năm 2022, kiểm toán niên độ tài chính năm 2022 theo quy định.

- Chuẩn bị kế hoạch dòng tiền đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty, kiểm soát tốt chi phí nhằm hạ giá thành sản phẩm; phân tích đánh giá các chỉ tiêu chi phí đầu vào, chi phí tài chính, hiệu quả trong SXKD.

- Chuẩn bị tài chính để cho kế hoạch đầu tư thường xuyên (dự án nhóm C) và SCL năm 2023 theo quy định.

- Thực hiện báo cáo tài chính hàng tháng, công bố thông tin đúng quy định. Thực hiện tốt công tác chuyên môn hàng tháng. Thực hiện các công tác để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Chấp hành thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc thực hiện vốn dự án, triển khai thực hiện các phương án vốn và giải ngân vốn cho dự án di dời (dự án nhóm B) nếu được duyệt.

4. Công tác quản lý CLSP.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm tiêu thụ ra thị trường không để lọt sản phẩm không phù hợp.

- Thực hiện đánh giá hợp quy, hợp chuẩn, đánh giá phòng thí nghiệm, đánh giá ISO 2015 theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm bên ngoài, kết hợp cùng phân xưởng cán thép kiểm soát tốt đóng bó sản phẩm.

5. Công tác cán bộ, lao động - đời sống:

- Công tác lao động, tiền lương: Dự báo tình hình hoạt động sản xuất năm 2023 chưa ổn định, kế hoạch tuyển lao động vẫn ưu tiên cho bộ phận sản xuất nhằm dự phòng lực lượng khi tình hình sản xuất có chuyển biến tích cực.

- Công tác chính sách chế độ: Giải quyết đầy đủ chính sách chế độ cho CB.CNV.

- Tổ chức tham quan nghỉ mát du lịch cho CB.CNV.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ người và tài sản của Công ty.

- Đào tạo: Tổ chức lớp đào tạo chuyên ngành cho CBCNV trong công.

Nơi nhận:

- Cổ đông (b/c);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP THỦ ĐỨC
- VNSTEEL
M.S.D.N: 030540932
TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH
Dương Minh Chính

Số: 128/TTr - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về kế hoạch SXKD năm 2023

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức - Vnsteel;

Căn cứ vào dự báo tình hình kinh tế xã hội của đất nước và nhu cầu thép xây dựng của thị trường;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2023 như sau:


- Tiêu thụ thép xây dựng : 110.000 tấn.

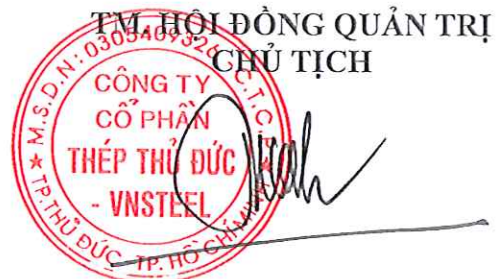
- Lợi nhuận trước thuế : 15,0 tỷ đồng.

Năm 2023 dự báo nhu cầu thép toàn cầu suy giảm mạnh, kinh tế vĩ mô trong nước gặp nhiều khó khăn. Tình hình SXKD của ngành thép nói chung và của Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel căn cứ diễn biến thực tế của thị trường để cân đối điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh - lợi nhuận phù hợp với tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



Dương Minh Chính

Số: 143/TTr - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về giao dịch nội bộ trên 10% Tổng tài sản

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức - Vnsteel;

Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua nội dung như sau:

Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel ký kết hợp đồng mua bán thép trả chậm có tổng giá trị lớn hơn 10% Tổng tài sản với các tổ chức là người có liên quan của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP (sở hữu 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty), cụ thể như sau:

Stt	Tên khách hàng	Số lượng (tấn)/tháng	Hạn mức tín chấp (tỷ đồng)
01	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - Vnsteel	10.000 ÷ 20.000	210
02	Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - Vnsteel	1.000 ÷ 3.000	45
03	Công ty TNHH Thép Vinakyoei	1.000 ÷ 5.000	75

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP THỦ ĐỨC
- VNSTEEL
Đương Minh Chính

Số: 144/TTr - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty CP Thép Thủ Đức - Vnsteel;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép Thủ Đức - VNSTEEL;

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel đã kết thúc. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL nhiệm kỳ mới 2023 -2028 như sau:

1. Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Số Lượng thành viên HĐQT : 05 người
- Nhiệm kỳ : 2023 -2028
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HĐQT (theo Khoản 1, điều 155, Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

2. Thông qua danh sách 05 ứng cử viên thành viên HĐQT

- Ông Dương Minh Chính (có sơ yếu lý lịch kèm theo)
- Ông Nguyễn Xuân Tiến (có sơ yếu lý lịch kèm theo)
- Ông Cao Anh Kiệt (có sơ yếu lý lịch kèm theo)
- Bà Nguyễn Thị Mai Khanh (có sơ yếu lý lịch kèm theo)
- Ông Lê Bá Phương (có sơ yếu lý lịch kèm theo)

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 được áp dụng theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr)


Đương Minh Chính